

Số: 04/2023/QĐST-DS

Huyện Trần Văn Thời, ngày 22 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Trương Huỳnh Hải**.

Thư ký phiên họp: Bà **Dương Thị Thêu** – Thư ký viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên họp: Bà **Trần Hồng Cẩm** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 04/2023/TLST-VDS ngày 11 tháng 5 năm 2023 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2023/QĐST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông **Phan Văn T**, sinh năm 1958.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Phan Thị P**, sinh năm 1982. Tên gọi khác: Phan Thị P1, sinh năm 1982.

Chị **Phan Thị D**, sinh năm 1986.

Anh **Phan Văn T1**, sinh năm 1984.

Người đại diện theo pháp luật của chị P (P1), chị D, anh T1: Ông **Phan Văn T**, sinh năm 1958 – Là cha ruột.

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Ông T có mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu của ông Phan Văn T có tại hồ sơ và lời trình bày của ông Phan Văn T tại phiên họp, thể hiện:

Ông T và bà Đặng Thị O (đã chết) là vợ chồng hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân giữa ông T và bà Oanh có 04 người con tên Phan Văn Nghiệp, sinh năm 1982, Phan Thị P, sinh năm 1982, Phan Thị D, sinh năm 1986, Phan Văn T1, sinh năm 1984 (Các con của ông T gồm P (P1), D, T1 bị dị tật từ nhỏ, không có vợ, chồng, con và được hưởng trợ cấp hàng tháng theo chế độ con của người kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học theo Quyết định số: 2046/QĐ-LĐTBXH ngày 27/6/2011, Quyết định số: 2047/QĐ-LĐTBXH ngày 27/6/2011, Quyết định số: 2048/QĐ-LĐTBXH ngày 27/6/2011 của Sở Lao động – Thương binh & Xã hội tỉnh C). Hộ gia đình ông T có tài sản là quyền sử dụng đất được cấp theo các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM

163444, AK 937052, AM 163443 của Ủy ban nhân dân huyện T cấp. Gia đình ông T muốn thực hiện thủ tục chuyển quyền thừa kế quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật, tuy nhiên các con ông T gồm P (P1), D, T1 hiện nay trong tình trạng bị mất năng lực hành vi dân sự, nên không thể tự xác lập được các giao dịch của mình.

Nay yêu cầu Tòa án tuyên bố Phan Thị P, sinh năm 1982 (Tên gọi khác: Phan Thị P1), Phan Thị D, sinh năm 1986, Phan Văn T1, sinh năm 1984 mất năng lực hành vi dân sự. Yêu cầu xác định ông Phan Văn T, sinh năm 1958 là người giám hộ đương nhiên của Phan Thị P (Tên gọi khác Phan Thị P1), Phan Thị D, Phan Văn T1.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Thẩm phán, thư ký tiến hành đúng theo trình tự, thủ tục theo quy định của của Bộ luật tố tụng dân sự và đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật. Xét yêu cầu của ông Phan Văn T là có căn cứ, đề nghị Thẩm phán chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu của ông Phan Văn T, tuyên bố chị Phan Thị P, sinh năm 1982 (Tên gọi khác: Phan Thị P1); chị Phan Thị D, sinh năm 1986; anh Phan Văn T1, sinh năm 1984; cùng địa chỉ: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau là người mất năng lực hành vi dân sự; Chỉ định ông Phan Văn T, sinh năm 1958 – Địa chỉ: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau là người giám hộ cho chị Phan Thị P (Tên gọi khác: Phan Thị P1), chị Phan Thị D, anh Phan Văn T1. Ông Phan Văn T thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với chị Phan Thị P (Tên gọi khác: Phan Thị P1), chị Phan Thị D, anh Phan Văn T1 theo quy định tại khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 và khoản 1 Điều 59 Bộ luật dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nhận định:

[1] Xét về thẩm quyền của Tòa án: Ông Phan Văn T có nơi cư trú trên địa bàn huyện T, tỉnh Cà Mau, Ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Phan Thị P (Phan Thị P1), Phan Thị D, Phan Văn T1 là người mất năng lực hành vi dân sự, do đó Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thu lý giải quyết việc dân sự “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, điểm a khoản 2 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về quyền yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự: Chị P (P1), chị D, anh T1 không có vợ, chồng, con; bà Đặng Thị O là mẹ ruột (đã chết), ông Phan Văn T là cha ruột. Do đó, có căn cứ xác định ông Phan Văn T là người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với chị P (P1), chị D, anh T1 theo quy định tại Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của ông Phan Văn T:

[3.1] Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ vụ việc. Xét thấy tại các giấy chứng nhận số: 06/GCN-UBND ngày 29/4/2010, số: 07/GCN-UBND ngày 29/4/2010, số: 08/GCN-UBND ngày 29/4/2010 của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau xác định chị Phan Thị P (Phan Thị P1), Phan Thị D, Phan Văn T1 bị “Dị tật hộp sọ, rối loạn tâm thần; Dị dạng, dị tật nặng, không còn khả năng lao động (không còn khả năng

tự lực được trong sinh hoạt). Do đó, có căn cứ xác định chị P (P1), chị D, anh T1 là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự.

[3.2] Các anh chị Phan Thị P (P1), Phan Thị D, Phan Văn T1 đều chưa có vợ, chồng và con, hiện nay bà Đặng Thị O là mẹ ruột (đã chết), ông Phan Văn T là cha ruột hiện nay có đầy đủ điều kiện để làm người giám hộ. Do đó, ông Phan Văn T là người giám hộ đương nhiệm của chị P (P1), chị D, anh T1 theo quy định tại Điều 53 Bộ luật dân sự.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

[4] Xét về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Phan Văn T thuộc trường hợp được miễn tạm ứng lệ phí và lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, điểm a khoản 2 Điều 40, Điều 149, Điều 361, Điều 369, Điều 370, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, Điều 53, Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Phan Văn T.

+ Tuyên bố chị Phan Thị P, sinh năm 1982 (Tên gọi khác: Phan Thị P1); chị Phan Thị D, sinh năm 1986; anh Phan Văn T1, sinh năm 1984; cùng địa chỉ: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau là người mất năng lực hành vi dân sự.

+ Ông Phan Văn T, sinh năm 1958 – Địa chỉ: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau là người giám hộ cho chị Phan Thị P (Tên gọi khác: Phan Thị P1), chị Phan Thị D, anh Phan Văn T1. Ông Phan Văn T thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với chị Phan Thị P (Tên gọi khác: Phan Thị P1), chị Phan Thị D, anh Phan Văn T1 theo quy định tại khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 và khoản 1 Điều 59 Bộ luật dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Phan Văn T thuộc trường hợp được miễn dự nộp lệ phí và lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự này có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự này thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ nhận được quyết định này hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo và niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau có quyền kháng nghị quyết định giải quyết dân sự này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (gửi mail);
- Viện kiểm sát huyện TVT;
- Đường sự, NTGTT khác;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)**

Trương Huỳnh Hải